

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 2323/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án Khu phức hợp sân golf Vinpearl Hòn Tre tại đảo Hòn Tre, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Khánh Hoà quy định cụ thể các yếu tố để ước tính tổng doanh thu phát triển, ước tính tổng chi phí phát triển của thửa đất, khu đất khi xác định giá đất theo phương pháp thặng dư và các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất khi xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 605/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cấp lần đầu); số 784/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa (điều chỉnh lần thứ 1);

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Nha Trang về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu phức hợp sân golf Vinpearl Hòn Tre;

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cho Công ty Cổ phần Vinpearl thuê đất để thực hiện dự án Khu phức hợp sân golf Vinpearl Hòn Tre tại đảo Hòn Tre, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Theo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tại Văn bản số 6259/HĐTĐ-GĐCT ngày 26 tháng 11 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 542/TTr-SNNMT-CCQLĐĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án Khu phức hợp sân golf Vinpearl Hòn Tre tại đảo Hòn Tre, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa như sau:

Giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất đối với diện tích 112.587,0m² đất thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê (từ ngày 17/7/2025 đến ngày 29/5/2075): **5.153.733 đồng/m²**. (Bằng chữ: Năm triệu, một trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi ba đồng một mét vuông).

Điều 2. Giá đất phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này chưa bao gồm các khoản phí, lệ phí theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Công thương; Trưởng Thuế tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND phường Nha Trang; Các thành viên Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể; Giám đốc Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh; Thủ trưởng các ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KN, TV, SV, ThN //

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hòa Nam